

Nghệ An, ngày 14 tháng 5 năm 2026

Số 08-NQ/TU

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức
xã, phường của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026 - 2030

I- TÌNH HÌNH, THỰC TRẠNG

Sau gần một năm thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, bộ máy hệ thống chính trị 130 phường, xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã từng bước vận hành ổn định, đi vào nền nếp. Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, cơ bản phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế của các địa phương. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã (sau đây gọi chung là *cán bộ cơ sở*) đều qua đào tạo cơ bản, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật, bước đầu thích ứng với vận hành của mô hình tổ chức mới, tích cực nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, thực trạng đội ngũ cán bộ cơ sở còn nhiều bất cập. Số lượng cán bộ còn thừa, thiếu cục bộ, chưa bố trí đúng, đủ định mức biên chế và vị trí việc làm. Nhiều xã thiếu nhân sự có trình độ chuyên môn, chuyên ngành, nhất là về quản lý đất đai, xây dựng, tài chính, tư pháp, y tế, giáo dục, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa ngang tầm chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là năng lực lãnh đạo toàn diện, khả năng kiến tạo phát triển. Năng lực tham mưu và thực thi công vụ của nhiều cán bộ, công chức chuyên môn chưa theo kịp yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những bất cập, hạn chế nêu trên, ngoài các yếu tố khách quan, chủ yếu do những nguyên nhân chủ quan sau: Một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu nhận thức chưa đầy đủ, toàn diện, lãnh đạo, chỉ đạo việc bố trí cán bộ, công chức tại thời điểm sắp xếp và trong quá trình thực hiện chính quyền địa phương hai cấp có mặt chưa tốt. Chủ trương, chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở có nội dung chưa kịp thời, thiếu đồng bộ. Một bộ phận cán bộ cơ sở chậm đổi mới tư duy, phong cách, phương pháp làm việc; chưa quyết tâm cao, nỗ lực học tập để rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức,

nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở là yêu cầu cấp thiết, khâu đột phá, có ý nghĩa chiến lược bảo đảm cho sự phát triển nhanh, bền vững của địa phương trong kỷ nguyên mới; là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong giai đoạn hiện nay, cần tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt với quyết tâm chính trị cao nhất, gắn với tiếp tục tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy hệ thống chính trị ở cơ sở.

1.2. Thực hiện nghiêm, nhất quán nguyên tắc cấp ủy Đảng lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, tổ chức, trước hết là người đứng đầu. Phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý nghiêm minh sai phạm.

1.3. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, cách làm trong xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở, hướng tới giải quyết tốt các vấn đề đặt ra trong thực tiễn, coi trọng hiệu quả; thực hiện quyết liệt phương châm “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng; bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tinh thần phục vụ Nhân dân; có tư duy đổi mới, năng lực kiến tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; phong cách và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, đáp ứng được yêu cầu vận hành chính quyền địa phương hai cấp hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đến hết năm 2026: (i) Hoàn thành kiện toàn cán bộ lãnh đạo, quản lý ở những nơi thiếu, khuyết hoặc không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; hoàn thành bố trí các chức danh không là người địa phương theo chỉ đạo của Trung ương¹; (ii) Cơ bản bố trí đủ số người làm việc theo từng lĩnh vực chuyên môn, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao; (iii)

¹ Hiện có 4 bí thư đảng ủy, 21 chủ tịch UBND cấp xã là người địa phương.

100% cán bộ cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng thiết yếu; (iv) Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử quản lý cán bộ, công chức và áp dụng cơ chế đánh giá cán bộ, công chức theo bộ chỉ số hiệu quả công việc (OKR/KPI); (v) 100% xã, phường bố trí đủ trang thiết bị làm việc theo tiêu chuẩn, định mức cho cán bộ, công chức.

- Đến năm 2028: (i) 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở đạt chuẩn về trình độ lý luận chính trị theo yêu cầu tiêu chuẩn chức danh; (ii) Thực hiện đạt và vượt yêu cầu các chỉ tiêu bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cơ sở theo Quyết định số 700/QĐ-TTg, ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 700/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*); (iii) 100% cán bộ cơ sở ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin, kỹ năng số trong thực thi công vụ.

- Đến năm 2030: (i) Hoàn thành xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; (ii) Phấn đấu bảo đảm cơ cấu cán bộ về chuyên môn, trẻ, nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ theo quy định của Trung ương; (iii) Đối với các xã, phường có đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm các chỉ tiêu về tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 470/QĐ-TTg, ngày 24/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035” (sau đây viết tắt là *Quyết định số 470/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*).

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị về xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Nghiêm túc quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở giai đoạn mới; trong đó, tập trung quán triệt các quan điểm, nội dung, nhiệm vụ được nêu trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm (tại Thông báo số 21-TB/VPTW, ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng), Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu

của tình hình mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ*) và các đề án Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt trong năm 2026, các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở.

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy và các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng, nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở, đáp ứng yêu cầu vận hành của chính quyền địa phương 2 cấp và sự phát triển nhanh, bền vững của địa phương, đất nước. Tạo sự quyết tâm, thống nhất, đồng thuận trong tổ chức thực hiện bảo đảm đúng chủ trương chỉ đạo, đúng mục tiêu, đúng tiến độ thời gian, đạt hiệu quả cao nhất.

2. Xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh và tiêu chí đánh giá cán bộ cơ sở theo vị trí việc làm

Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ cơ sở theo hướng cụ thể, định lượng, gắn với vị trí việc làm. Xây dựng, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng chức danh. Xây dựng bộ tiêu chí và áp dụng cơ chế đánh giá cán bộ theo hiệu quả công việc (*OKR/KPI*).

Lấy kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ hằng quý và năm làm cơ sở để điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, cho thôi giữ chức, miễn nhiệm và bố trí cán bộ.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng, phân cấp, phân quyền điều chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ cơ sở

Căn cứ các chủ trương, quy định, quyết định của cấp có thẩm quyền thực hiện việc quản lý, phân bổ biên chế cán bộ cơ sở phù hợp, sát với đặc điểm, điều kiện, yêu cầu, nhiệm vụ của các xã, phường.

Tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc, công khai, minh bạch, hiệu quả việc tuyển dụng cán bộ, công chức cấp xã; tập trung tuyển dụng vào các vị trí việc làm còn thiếu cán bộ có chuyên môn, chuyên ngành. Thực hiện cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ theo Kết luận số 205-KL/TW, ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ưu tiên tuyển dụng người có tài năng và kinh nghiệm công tác đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ và cán bộ người dân tộc thiểu số đủ tiêu chuẩn, điều kiện cho các xã chưa bảo đảm tỷ lệ theo Quyết định số 470/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện điều động cán bộ giữa các xã, phường nhằm khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ; điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ cấp tỉnh về cấp xã để tăng cường hỗ trợ kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ sở.

Thực hiện phân cấp cho ban thường vụ cấp ủy cấp xã thẩm quyền quyết định việc điều chuyển số chỉ tiêu biên chế và cán bộ, công chức giữa khối chính quyền, khối đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc phạm vi quản lý nhằm chủ động bố trí, phát huy năng lực chuyên môn, sở trường, kinh nghiệm công tác của cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của địa phương (*trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định hoặc phải có ý kiến đồng ý của cấp trên*).

4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở và phát triển nguồn nhân lực

Tập trung quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 theo Quyết định số 700/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá tổng thể chất lượng, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ cơ sở, yêu cầu của vị trí việc làm và thực tiễn của từng địa bàn, các cơ quan chức năng của tỉnh, các phường, xã xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức bảo đảm thuận lợi, hiệu quả, không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của các địa phương.

Đa dạng hóa và thực hiện linh hoạt nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở. Bồi dưỡng theo chức danh, theo vấn đề, chú trọng các nội dung về phục vụ doanh nghiệp, kinh tế số thương mại, nông nghiệp, nông thôn, du lịch cộng đồng, quản trị rủi ro xã hội, kỹ năng truyền thông chính sách và phối hợp liên ngành.

Các phường, xã có cơ chế khuyến khích và bắt buộc cán bộ, công chức tự học, cập nhật kiến thức, rèn luyện kỹ năng mới, nhanh chóng nâng cao năng lực thực thi công vụ trên môi trường số.

5. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, điều động, luân chuyển, tăng cường cán bộ lãnh đạo, quản lý cho cơ sở

Thực hiện xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cơ sở theo nhiệm kỳ và hằng năm đúng quy định. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ, trẻ, dân tộc thiểu số

và cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ, trình độ chuyên môn giỏi trong quy hoạch.

Xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của nhiệm kỳ và hằng năm gắn với bổ sung, kiện toàn cán bộ cấp xã. Thực hiện bố trí cán bộ theo phương châm “đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng địa bàn”; bố trí cán bộ, công chức có bản lĩnh, khả năng chịu áp lực và kinh nghiệm xử lý tình huống về công tác tại các địa bàn phức tạp, khối lượng công việc lớn, nhất là các lĩnh vực đòi hỏi trình độ chuyên môn sâu. Trước mắt, trong năm 2026 thực hiện triệt để việc điều động, luân chuyển cán bộ tại các ban, sở, ngành, đơn vị đang dư cấp phó về công tác tại cấp xã.

Thực hiện nghiêm, quyết liệt việc điều chuyển, phân công, bố trí lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, tinh giản biên chế đối với những người năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, mất đoàn kết, không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ hoặc bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ 2 quý liên tiếp (*trừ trường hợp có lý do bất khả kháng*).

6. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng và chế độ, chính sách đối với cán bộ cơ sở

Kịp thời đánh giá, biểu dương, khen thưởng nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong công tác cán bộ, đánh giá cán bộ và trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ ở cơ sở.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách đối với cán bộ cơ sở, nhất là chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, chính sách đối với cán bộ diện thu hút nhân tài, điều động, luân chuyển, biệt phái, bảo đảm phù hợp với các quy định của cấp trên và thực tiễn của địa phương.

7. Bảo đảm cơ sở vật chất, điều kiện, trang thiết bị làm việc của cán bộ cơ sở

Tập trung triển khai Đề án xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc và nhà lưu trú công vụ cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An (*giai đoạn 2026 - 2027*); nhanh chóng cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt của cán bộ cơ sở, nhất là những nơi có cán bộ lưu trú tại nơi làm việc.

Ưu tiên bố trí đủ nguồn lực để trang bị máy móc, thiết bị phục vụ làm việc cho cán bộ bảo đảm định mức, tiêu chuẩn và yêu cầu chuyển đổi số.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ ở cơ sở

- Thực hiện giám sát thường xuyên, chuyên đề và kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác cán bộ ở cơ sở, tập trung vào các khâu dễ phát sinh tiêu cực như: đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, phân công công tác.

- Hình thành các cơ chế tạo sự minh bạch và kiểm soát việc thực thi công vụ. Phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa các hành vi tác động, can thiệp, tiêu cực, chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ trong công tác cán bộ. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân vi phạm trong công tác cán bộ và thực thi công vụ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng: Nghiên cứu, quán triệt, triển khai kịp thời Nghị quyết, tạo sự thống nhất nhận thức, đồng thuận, quyết tâm cao trong tổ chức thực hiện; căn cứ chức năng, thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

2.1. Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn quán triệt, phổ biến các chủ trương, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư, chỉ thị, quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở và quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết này ở các cấp. Tăng cường chỉ đạo công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất nhận thức, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện Nghị quyết. *Thời gian thực hiện: Tập trung trong tháng 5/2026 và thường xuyên.*

2.2. Chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy chỉ đạo Trường Chính trị tỉnh và Trung tâm chính trị cấp xã: Tập trung đổi mới chương trình, nội dung, hình thức, cách thức đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở theo yêu cầu vận hành của chính quyền địa phương 2 cấp. *Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên.*

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết, trong đó tập trung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

3.1. Phân bổ biên chế cán bộ, công chức, viên chức cho các xã, phường bảo đảm phù hợp, sát thực với đặc điểm, điều kiện, yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị. Tổ chức thực hiện kịp thời, việc tuyển dụng cán bộ, công chức cấp xã theo chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao. *Thời gian thực hiện và hoàn thành: Sau khi Trung ương có quyết định giao biên chế chính thức giai đoạn 2026 - 2031 và năm 2026.*

3.2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ cơ sở theo hướng cụ thể, định lượng, gắn với vị trí việc làm. Xây dựng, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng chức danh. Xây dựng bộ tiêu chí và áp dụng cơ chế đánh giá cán bộ theo hiệu quả công việc (OKR/KPI). *Thời gian hoàn thành và thực hiện: Trong quý II/2026.*

3.3. Chỉ đạo xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ cơ sở bảo đảm đúng quy định. *Thời gian thực hiện: Hằng năm.*

3.4. Bổ sung và triển khai thực hiện kế hoạch của Tỉnh ủy nhiệm kỳ và hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.5. Xây dựng kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, trong đó có việc điều động, luân chuyển, tăng cường cán bộ cho cơ sở. *Thời gian hoàn thành và ban hành kế hoạch: Trong tháng 6/2026.*

3.6. Nghiên cứu tham mưu Đề án “Xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ khoa học - công nghệ giai đoạn 2026 - 2030”. *Thời gian hoàn thành trong quý IV/2026.*

3.7. Tiếp tục thực hiện điều động cán bộ giữa các xã, phường nhằm khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ; điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ cấp tỉnh về cấp xã để tăng cường hỗ trợ kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ sở. *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.8. Đánh giá, biểu dương, khen thưởng nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác cán bộ, đánh giá cán bộ và trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ ở cơ sở. *Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.9. Rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách đối với cán bộ cơ sở. *Thời gian hoàn thành: Trong quý II/2026.*

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện:

4.1. Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Chỉ thị số 18/CT-TTg; Quyết định số 700/QĐ-TTg; Quyết định số 470/QĐ-TTg. *Thời gian hoàn thành ban hành kế hoạch: Trong tháng 5/2026.*

4.2. Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền cấp xã. *Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy.*

4.3. Xây dựng và ban hành quy định về số lượng phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Chính phủ. *Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6/2026.*

4.4. Tập trung triển khai Đề án xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc và nhà lưu trú công vụ cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An (giai đoạn 2026 - 2027); bố trí ngân sách phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng, trang bị máy móc, thiết bị phục vụ làm việc cho cán bộ cơ sở bảo đảm định mức, tiêu chuẩn và yêu cầu chuyển đổi số. *Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên.*

5. Đảng ủy phường, xã: Quán triệt, phổ biến, xây dựng chương trình hành động và triển khai thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực và bảo đảm hiệu quả.

6. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tổ chức quán triệt và phối hợp thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Nghị quyết. *Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên.*

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Tham mưu đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm nội dung kiểm tra, giám sát việc quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết. Gắn kiểm tra, giám sát việc chấp hành Nghị quyết với kiểm tra, giám sát cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ở cơ sở. Đề xuất xem xét xử lý nghiêm, kịp thời đối với tập thể, cá nhân có vi phạm hoặc không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. *Thời gian thực hiện: Năm 2026 và thường xuyên.*

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, giám sát các phường, xã thuộc địa bàn phụ trách triển khai thực hiện Nghị quyết. Phối hợp chỉ đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Nghị quyết theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và báo cáo Trung ương theo quy định.

Nghị quyết này quán triệt đến chi bộ, đảng viên và phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Cán bộ các ban Đảng TW theo dõi tỉnh Nghệ An,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách TM, GV Tỉnh ủy,
- Đảng ủy xã, phường; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh,
- Sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Khắc Thận